

**BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG  
KHOA KHÁM BỆNH CƠ SỞ KIM CHUNG**



**QUY TRÌNH  
TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM  
CƠ SỞ KIM CHUNG**

**Mã số: QT.04.KB2**

**Ngày ban hành: 29/ 07/2016**

**Lần ban hành: 02**

	<b>Người viết</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
<b>Họ và tên</b>	BS.Lê Thu Trang ĐD.Vũ Thị Minh Tuyền	BS.Đặng Hồng Hải	PGS.TS Nguyễn Văn Kính
<b>Ký</b>			

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Lãnh đạo Bệnh viện.
3. Mỗi đơn vị được phát 01 bản (có đóng dấu kiểm soát). Các đơn vị khi có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu, đề nghị liên hệ với thư ký ISO để có bản đóng dấu kiểm soát. Cán bộ công chức được cung cấp file mềm trên mạng nội bộ để chia

### NOI NHẬN

x	Ban giám đốc	x	K. Khám bệnh CS2	x	K. Kiểm soát nhiễm khuẩn
x	P. Kế hoạch tổng hợp	x	K. Xét nghiệm		
x	Phòng Điều dưỡng	x	K. Huyết học và truyền máu		

### THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi
4	Lấy mẫu	ĐD hướng dẫn NB quét mã vạch, lấy số thứ tự
4	Chuyển mẫu	Bàn giao đầy đủ BP cho NV khoa XN
4	Trả KQ XN	ĐD phòng lấy mẫu trả KQ XN cho ĐD phụ BS tại phòng khám

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm quy định thống nhất trình tự thực hiện công tác tiếp nhận và trả kết quả xét nghiệm.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho khoa khám bệnh cơ sở 2 – Bệnh viện bệnh Nhiệt Đới Trung ương.

## 3. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

### 3.1 Giải thích thuật ngữ:

- Người bệnh: là người sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

### 4.2 Từ viết tắt:

- BS: Bác sỹ.
- ĐD: Điều dưỡng.
- NB: Người bệnh.
- XN: Xét nghiệm.
- BP: Bệnh phẩm.

## 4. NỘI DUNG QUY TRÌNH

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ hạng mục liên quan
Điều dưỡng đón tiếp & Bác sỹ khám bệnh	Chuẩn bị NB ↓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐD phòng đón tiếp nhập thông tin NB: họ tên, tuổi, giới tính, địa chỉ, số điện thoại liên hệ.</li> <li>- Thông tin NB được cập nhật trong hệ thống máy tính (phần mềm Lablink)</li> <li>- BS thăm khám NB và đưa ra chỉ định XN, in phiếu yêu cầu XN.</li> <li>- Trường hợp phần mềm lablink bị hỏng, BS ghi chỉ định XN vào mẫu phiếu XN của bệnh viện.</li> </ul>
ĐD phòng lấy mẫu XN	Chuẩn bị dụng cụ ↓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bộ tiêm truyền: 2 khay chữ nhật, 1 ống cắm pank, 2 pank, 1 kéo thẳng, 1 hộp bông, bông cotton, bông khô.</li> <li>- Ống đựng bệnh phẩm.</li> <li>- Bơm tiêm 5ml, 10ml, 20ml</li> <li>- Kim nhựa cỡ 20, kim bướm.</li> <li>- Băng dính, dây garô, găng tay, gối kê tay.</li> </ul>

<p>ĐD phòng lấy mẫu XN</p>	<p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Lấy mẫu</div> <p style="text-align: center;">↓</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐD hướng dẫn NB quét mã vạch, lấy số thứ tự.</li> <li>- ĐD viên mời NB vào phòng lấy mẫu XN theo thứ tự trên máy tính.</li> <li>- Kiểm tra thông tin NB (Tên, tuổi, giới tính) trên phiếu yêu cầu XN và trên máy tính để đảm bảo đủ chỉ định của bác sỹ.</li> <li>- In mã vạch theo hướng dẫn sử dụng phần mềm LABCONN.</li> <li>- Dán mã vạch lên dụng cụ đựng BP và phiếu yêu cầu xét nghiệm.</li> <li>- Lấy mẫu và bảo quản mẫu theo đúng hướng dẫn trong sổ tay lấy BP.</li> <li>- Giờ lấy mẫu chính là giờ in barcorde.</li> <li>- Xử lý an toàn các dụng cụ đã sử dụng để lấy mẫu.</li> <li>- Các mẫu bị đổ hoặc các dụng cụ bị vỡ phải được xử lý an toàn.</li> <li>- Trong trường hợp hệ thống Lablink bị hỏng, ĐD viên thực hiện ghi đầy đủ thông tin như trên barcode lên ống BP.</li> <li>- Ghi vào sổ trả kết quả (BM.04.KB2.02): họ tên NB, giới, tuổi, yêu cầu XN, giờ lấy mẫu.</li> <li>- Hẹn NB thời gian trả kết quả XN trên phiếu XN theo đúng hướng dẫn trong sổ tay lấy BP.</li> <li>- Với các XN gửi về cơ sở 1 phải ghi phiếu hẹn lấy kết quả (BM.04.KB2.01).</li> </ul>
<p>ĐD phòng lấy mẫu XN</p>	<p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Chuyển mẫu</div> <p style="text-align: center;">↓</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐD vận chuyển mẫu XN cần đảm bảo chính xác về mặt thời gian từ khi lấy mẫu đến khi chuyển mẫu cho khoa XN theo đúng hướng dẫn trong sổ tay lấy BP.</li> <li>- Ống mẫu phải được đặt thẳng đứng trong giá đựng mẫu chuyên dụng.</li> <li>- Bàn giao đầy đủ BP cho nhân viên khoa XN</li> </ul>
<p>Nhân viên khoa XN</p>	<p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Bàn giao kết quả</div> <p style="text-align: center;">↓</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân viên khoa XN bàn giao kết quả XN cho ĐD phòng lấy mẫu XN.</li> <li>- Ghi giờ trả kết quả. Ký tên người trả và nhận vào sổ trả kết quả xét nghiệm cận lâm sàng.</li> </ul>
<p>ĐD phòng lấy mẫu XN</p>	<p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Trả kết quả XN</div>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều dưỡng phòng lấy mẫu xét nghiệm bàn giao kết quả XN cho ĐD phụ BS tại phòng khám ngay khi nhận được kết quả từ khoa XN.</li> <li>- Ghi rõ thời gian lấy kết quả. Ký người giao &amp; nhận vào sổ trả kết quả (BM.04.KB2.02).</li> <li>- Trường hợp kết quả XN bất thường, ĐD phòng lấy mẫu XN báo cho ĐD phụ BS ngay.</li> </ul>

**5.HỒ SƠ**

<b>STT</b>	<b>Tên hồ sơ lưu</b>	<b>Nơi lưu</b>	<b>Thời gian lưu</b>
1.	Sổ trả kết quả.	Khoa khám bệnh 2	05 năm
2.	Sổ giao và nhận bệnh phẩm. <i>Khoa huyết học – truyền máu</i>	Khoa huyết học- truyền máu	05 năm
3.	Sổ trả kết quả XN cận lâm sàng. <i>Khoa huyết học – truyền máu</i>	Khoa huyết học- truyền máu	05 năm
	Sổ giao và nhận bệnh phẩm. <i>Khoa xét nghiệm</i>	Khoa XN	05 năm
	Sổ trả kết quả XN cận lâm sàng. <i>Khoa xét nghiệm</i>	Khoa XN	05 năm
4.	Sổ xét nghiệm. (Đông máu, huyết học, hóa sinh, miễn dịch, vi khuẩn...)	Khoa huyết học- truyền máu &Khoa XN	05 năm

**5. PHỤ LỤC**

<b>STT</b>	<b>Tên biểu mẫu</b>	<b>Mã hiệu</b>
1.	Phiếu hẹn lấy kết quả.	BM.04.KB2.01
2	Sổ trả kết quả	BM.04.KB2.02
3.	Phiếu xét nghiệm ( hóa sinh, huyết học, huyết thanh, bệnh phẩm, nước dịch... ) .	MS:27,28,33..../BV-01